

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Nguyễn Ngọc Bảo	An	Nữ	16/01/2012	9.1	8.1	
2	Võ Nguyễn Bảo	An	Nam	02/05/2012	9.1	8.1	
3	Đoàn Phương	Anh	Nữ	30/06/2012	9.1	8.1	
4	Hồ Thị Quỳnh	Anh	Nữ	04/10/2012	9.1	8.1	
5	Nguyễn Đặng Quỳnh	Anh	Nữ	12/03/2012	9.1	8.1	
6	Trương Thị Quỳnh	Anh	Nữ	15/02/2012	9.1	8.1	
7	Mai Đình	Ân	Nam	05/10/2012	9.1	8.1	
8	Nguyễn Dương Gia	Bảo	Nam	07/11/2012	9.1	8.1	
9	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	Nam	30/09/2012	9.1	8.1	
10	Vô Thị Hải	Băng	Nữ	05/09/2012	9.1	8.1	
11	Phạm Dương Quế	Chi	Nữ	04/09/2012	9.1	8.1	
12	Nguyễn Ngọc Ánh	Dương	Nữ	16/05/2012	9.1	8.1	
13	Nguyễn Thị Linh	Đan	Nữ	11/04/2012	9.1	8.1	
14	Nguyễn Ngọc Minh	Đặng	Nam	29/05/2012	9.1	8.1	
15	Ngô Vũ Xuân	Hiếu	Nữ	04/08/2012	9.1	8.1	
16	Trần Quang	Huy	Nam	08/06/2012	9.1	8.1	
17	Trang Mỹ	Huyền	Nữ	28/01/2012	9.1	8.1	
18	Chiêm Thị Hoàng	Kim	Nữ	04/01/2012	9.1	8.1	
19	Phan Tiến	Khái	Nam	27/03/2012	9.1	8.1	
20	Đặng Nguyễn Thành	Khang	Nam	24/03/2012	9.1	8.1	
21	Lê Phạm Hoàng	Khang	Nam	16/07/2012	9.1	8.1	
22	Quách Trọng Hải	Khang	Nam	15/07/2012	9.1	8.1	
23	Lưu Gia	Linh	Nữ	10/12/2012	9.1	8.1	
24	Nguyễn Nhật Trúc	Linh	Nữ	08/01/2012	9.1	8.1	
25	Lê Hoàng	Minh	Nam	02/06/2012	9.1	8.1	
26	Nguyễn Tuấn	Minh	Nam	09/01/2012	9.1	8.1	
27	Phạm Tiến	Minh	Nam	06/02/2012	9.1	8.1	
28	Mai Trung	Nghĩa	Nam	01/10/2012	9.1	8.1	
29	Vũ Nguyên Bảo	Ngọc	Nữ	25/06/2012	9.1	8.1	
30	Nguyễn Phương	Nhi	Nữ	13/09/2012	9.1	8.1	
31	Nguyễn Xuân	Nhi	Nữ	17/08/2012	9.1	8.1	
32	Trần Hoàng	Phúc	Nam	08/06/2012	9.1	8.1	
33	Đỗ Thị Minh	Phương	Nữ	19/10/2012	9.1	8.1	
34	Vũ Thu	Phương	Nữ	21/08/2012	9.1	8.1	
35	Phạm Phúc	Thịnh	Nam	25/12/2012	9.1	8.1	
36	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	11/12/2012	9.1	9	Chuyển đến
37	Trần Văn	Trà	Nam	03/07/2012	9.1	8.1	
38	Võ Ngọc Phương	Trà	Nữ	29/04/2012	9.1	8.1	
39	Bùi Thị Thùy	Trâm	Nữ	10/10/2012	9.1	8.1	
40	Bùi Minh	Trí	Nam	14/05/2012	9.1	8.1	
41	Bùi Hoàng Minh	Vy	Nữ	01/12/2012	9.1	8.1	
42	Lê Trần Khánh	Vy	Nữ	28/03/2012	9.1	8.1	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Nguyễn Thị Thúy	An	Nữ	01/05/2012	9.2	8.2	
2	Võ Nhật Trường	An	Nam	18/10/2012	9.2	8.2	
3	Hoàng Thị Ngọc	Anh	Nữ	13/01/2012	9.2	8.2	
4	Nguyễn Hà	Anh	Nữ	09/12/2012	9.2	8.2	
5	Nguyễn Nam	Anh	Nam	09/01/2012	9.2	8.2	
6	Trần Kim	Anh	Nữ	29/10/2012	9.2	8.2	
7	Nguyễn Thiên	Ân	Nam	22/04/2012	9.2	8.2	
8	Nguyễn Gia	Băng	Nữ	09/11/2012	9.2	8.2	
9	Nguyễn Đức	Bình	Nam	06/06/2012	9.2	8.2	
10	Nguyễn Đức	Cường	Nam	12/12/2012	9.2	8.2	
11	Đặng Nguyễn Hằng	Châu	Nữ	03/03/2012	9.2	8.2	
12	Nguyễn Hoàng	Duy	Nam	21/08/2012	9.2	8.2	
13	Nguyễn Lê Thành	Đạt	Nam	07/02/2012	9.2	8.2	
14	Hoàng Thị Thu	Hà	Nữ	06/04/2012	9.2	8.2	
15	Phạm Đăng	Huy	Nam	09/10/2012	9.2	8.2	
16	Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	25/12/2012	9.2	8.2	
17	Nguyễn Hoàng Thiên	Kim	Nữ	19/09/2012	9.2	8.2	
18	Võ Nguyễn Nhã	Kỳ	Nữ	22/10/2011	9.2	8.2	
19	Nguyễn Lý Gia	Khang	Nam	12/05/2012	9.2	8.2	
20	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	01/02/2012	9.2	8.2	
21	Trần Tuệ	Lâm	Nữ	08/05/2012	9.2	8.2	
22	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	01/11/2012	9.2	8.2	
23	Hoàng Văn	Minh	Nam	01/02/2012	9.2	8.2	
24	Nguyễn Quang	Minh	Nam	16/09/2012	9.2	8.2	
25	Vô Bình	Minh	Nam	21/03/2012	9.2	8.2	
26	Trần Ngọc	Mỹ	Nữ	09/04/2012	9.2	8.2	
27	Lê Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	04/06/2012	9.2	9	Chuyển đến
28	Nguyễn Khôi	Nguyên	Nam	02/05/2012	9.2	8.2	
29	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	Nữ	17/03/2012	9.2	8.2	
30	Phạm Thị Yến	Nhi	Nữ	20/09/2012	9.2	8.2	
31	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	26/03/2012	9.2	8.2	
32	Nguyễn Võ Phi	Phụng	Nữ	18/10/2012	9.2	8.2	
33	Đào Nhã	Phương	Nữ	29/03/2012	9.2	8.2	
34	Vũ Ngọc	Quý	Nữ	15/12/2012	9.2	8.2	
35	Nguyễn Vương Mỹ	Tiên	Nữ	26/09/2012	9.2	8.2	
36	Tạ Minh	Toàn	Nam	22/09/2012	9.2	8.2	
37	Nguyễn Thanh	Thiên	Nam	01/11/2012	9.2	8.2	
38	Phạm Lê Hoàng	Thiện	Nam	17/08/2012	9.2	8.2	
39	Mai Chu Bảo	Trâm	Nữ	22/07/2012	9.2	8.2	
40	Dương Minh	Trí	Nam	20/07/2012	9.2	8.2	
41	Đào Lê Kim	Văn	Nữ	26/04/2012	9.2	8.2	
42	Trần Phạm Anh	Vũ	Nam	20/08/2012	9.2	8.2	
43	Nguyễn Võ Thu	Vỹ	Nữ	18/10/2012	9.2	8.2	
44	Nguyễn Hoàng Như	Ý	Nữ	17/12/2012	9.2	8.2	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Nguyễn Khánh	An	Nữ	20/03/2012	9.3	8.3
2	Lê Trung	Anh	Nam	16/10/2012	9.3	8.3
3	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	Nữ	12/02/2012	9.3	8.3
4	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	Nữ	22/02/2012	9.3	8.3
5	Trương Bảo	Anh	Nữ	25/09/2012	9.3	8.3
6	Trương Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	18/08/2012	9.3	8.3
7	Vũ Đức	Anh	Nam	02/11/2012	9.3	8.3
8	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	Nữ	14/06/2012	9.3	8.3
9	Hoàng Khánh	Chi	Nữ	04/11/2012	9.3	8.3
10	Lê Minh	Chung	Nam	27/08/2012	9.3	8.3
11	Nguyễn Phong	Đạt	Nam	13/09/2010	9.3	8.3
12	Biện Kim	Hiền	Nữ	16/05/2012	9.3	8.3
13	Trần Chung	Hiếu	Nam	31/01/2011	9.3	8.3
14	Tạ Thanh	Hoa	Nữ	04/08/2012	9.3	8.3
15	Lê Trương Nhật	Huy	Nam	18/10/2012	9.3	8.3
16	Nguyễn Đức	Huy	Nam	09/01/2012	9.3	8.3
17	Đặng Tuấn	Kiệt	Nam	17/07/2012	9.3	8.3
18	Nguyễn Duy	Khang	Nam	20/12/2012	9.3	8.3
19	Vĩnh	Khang	Nam	13/09/2012	9.3	8.3
20	Lương Anh	Khôi	Nam	18/08/2012	9.3	8.3
21	Trương Bảo	Lam	Nữ	07/09/2012	9.3	8.3
22	Tan Chun	Lan	Nữ	27/08/2012	9.3	8.3
23	Lê Kiều	Linh	Nữ	07/02/2012	9.3	8.3
24	Nguyễn Hà Thùy	Linh	Nữ	22/12/2012	9.3	8.3
25	Nguyễn Mai Trúc	Linh	Nữ	19/12/2012	9.3	8.3
26	Nguyễn Hà Duy	Long	Nam	25/10/2012	9.3	8.3
27	Nguyễn Văn	Mạnh	Nam	03/11/2012	9.3	8.3
28	Mai Thu	Minh	Nữ	29/07/2012	9.3	8.3
29	Phạm Nguyễn Hà	My	Nữ	07/12/2012	9.3	8.3
30	Lê Tuấn	Nam	Nam	20/04/2012	9.3	8.3
31	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nguyên	Nam	03/04/2012	9.3	8.3
32	Dương Ngọc	Nhi	Nữ	08/09/2012	9.3	8.3
33	Lê Hằng Tuyết	Nhi	Nữ	24/10/2011	9.3	8.3
34	Trần Phạm Trúc	Nhi	Nữ	12/07/2012	9.3	8.3
35	Nguyễn Thị Thùy	Oanh	Nữ	25/03/2012	9.3	8.3
36	Nguyễn Đỗ Gia	Phúc	Nam	23/04/2012	9.3	8.3
37	Lê Hoàng	Quân	Nam	23/10/2012	9.3	8.3
38	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	25/11/2012	9.3	8.3
39	Quách Anh	Tiến	Nam	12/01/2012	9.3	8.3
40	Trần Tú	Thiên	Nam	16/10/2011	9.3	8.3
41	Trần Phương	Thy	Nữ	18/02/2012	9.3	8.3
42	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	23/02/2012	9.3	8.3
43	Phạm Tường	Vy	Nữ	29/12/2012	9.3	8.3

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Nguyễn Khã Ái	Nữ	27/12/2010	9.4	8.4	
2	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Nữ	28/09/2012	9.4	8.4	
3	Nguyễn Phạm Minh Anh	Nữ	28/10/2012	9.4	8.4	
4	Phạm Tiến Anh	Nam	04/12/2012	9.4	8.4	
5	Hoàng Quốc Bảo	Nam	23/05/2012	9.4	8.4	
6	Phạm Gia Bảo	Nam	24/03/2012	9.4	8.4	
7	Trần Ngọc Băng	Nữ	27/05/2012	9.4	8.4	
8	Thân Đặng An Bình	Nữ	04/01/2012	9.4	8.4	
9	Đỗ Linh Đan	Nữ	03/08/2012	9.4	8.4	
10	Nguyễn Quốc Đạt	Nam	03/05/2012	9.4	8.4	
11	Nguyễn Thái Anh Đức	Nam	01/01/2012	9.4	8.4	
12	Vũ Thị Thanh Hằng	Nữ	25/09/2012	9.4	8.4	
13	Lê Huy Hoàng	Nam	09/12/2012	9.4	8.4	
14	Lê Nguyễn Anh Huy	Nam	02/03/2012	9.4	8.4	
15	Tổng Gia Kỳ	Nữ	13/04/2012	9.4	8.4	
16	Nguyễn Nhật Khang	Nam	16/12/2012	9.4	8.4	
17	Lê Khanh	Nữ	21/11/2012	9.4	8.4	
18	Lê Anh Khôi	Nam	17/11/2012	9.4	8.4	
19	Nguyễn Huy Khôi	Nam	26/04/2012	9.4	8.4	
20	Nguyễn Phương Linh	Nữ	08/10/2012	9.4	8.4	
21	Phạm Ngọc Trúc Linh	Nữ	22/06/2012	9.4	8.4	
22	Phạm Thị Khánh Linh	Nữ	10/08/2012	9.4	8.4	
23	Nguyễn Phi Long	Nam	23/11/2012	9.4	8.4	
24	Nguyễn Duy Mạnh	Nam	21/03/2012	9.4	8.4	
25	Lê Doãn Gia Minh	Nam	17/12/2012	9.4	8.4	
26	Nguyễn Bảo Nam	Nam	14/03/2012	9.4	8.4	
27	Võ Ngọc Hạnh Nhân	Nữ	06/06/2012	9.4	8.4	
28	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	14/11/2012	9.4	8.4	
29	Đỗ Ngọc Thảo Như	Nữ	08/12/2012	9.4	8.4	
30	Đỗ Trường Phát	Nam	18/01/2012	9.4	8.4	
31	Trần Nguyễn Vũ Phong	Nam	26/12/2012	9.4	8.4	
32	Nguyễn Thành Quân	Nam	28/03/2012	9.4	8.4	
33	Nguyễn Văn Sáng	Nam	11/05/2012	9.4	8.4	
34	Bùi Hà Tuấn	Nam	03/10/2009	9.4	8.4	
35	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	16/12/2012	9.4	8.4	
36	Cao Thiên Tuệ	Nữ	16/01/2012	9.4	8.4	
37	Nguyễn Thị Bích Tuyền	Nữ	23/10/2012	9.4	8.4	
38	Lê Nguyễn Phương Thảo	Nữ	27/08/2012	9.4	8.4	
39	Nguyễn Phú Thịnh	Nam	25/10/2012	9.4	8.4	
40	Thiều Ngọc Bảo Thy	Nữ	26/08/2012	9.4	8.4	
41	Trần Ngọc Bảo Trâm	Nữ	13/06/2012	9.4	8.4	
42	Lê Minh Trí	Nam	20/09/2012	9.4	8.4	
43	Nguyễn Ngọc Khai Triều	Nữ	18/10/2012	9.4	9	Chuyển đến
44	Đặng Nhật Vi	Nữ	07/09/2012	9.4	8.4	
45	Nguyễn Phương Vy	Nữ	31/07/2012	9.4	8.4	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Lê Mai Minh	Anh	Nữ	24/12/2012	9.5	8.5	
2	Nguyễn Minh	Anh	Nữ	12/06/2012	9.5	8.5	
3	Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	22/10/2012	9.5	8.5	
4	Huỳnh Nguyễn Thiện	Ân	Nam	24/08/2012	9.5	9	Chuyển đến
5	Hoàng Gia	Bảo	Nam	28/01/2012	9.5	8.5	
6	Nguyễn Ái Nhã	Ca	Nữ	18/01/2012	9.5	8.5	
7	Nguyễn Ngọc Tường	Di	Nữ	08/01/2012	9.5	8.5	
8	Trần Tấn	Đạt	Nam	15/09/2012	9.5	8.5	
9	Trần Minh	Hằng	Nữ	18/11/2012	9.5	8.5	
10	Cao Hoàng Bảo	Hân	Nữ	26/09/2012	9.5	8.5	
11	Đào Thị Ánh	Hồng	Nữ	15/02/2012	9.5	9	Chuyển đến
12	Lê Gia	Huy	Nam	15/11/2012	9.5	8.5	
13	Nguyễn Thị Xuân	Hương	Nữ	07/03/2011	9.5	8.5	
14	Dương Hồ Khánh	Kiệt	Nam	08/07/2012	9.5	8.5	
15	Nguyễn Phúc	Khang	Nam	03/04/2012	9.5	8.5	
16	Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	29/05/2012	9.5	8.5	
17	Nguyễn Huỳnh Anh	Khôi	Nam	21/06/2012	9.5	8.5	
18	Mai Trúc	Lam	Nữ	01/10/2012	9.5	8.5	
19	Vũ Hải	Linh	Nữ	07/10/2012	9.5	8.5	
20	Trần Bảo	Long	Nam	02/05/2012	9.5	8.5	
21	Trần Thị Ngọc	Luyến	Nữ	09/12/2012	9.5	8.5	
22	Nguyễn Thị Chúc	Ly	Nữ	22/07/2012	9.5	8.5	
23	Khổng Nhật	Minh	Nam	29/05/2012	9.5	8.5	
24	Phạm Hải	Nam	Nam	22/07/2012	9.5	8.5	
25	Nguyễn Thị Bích	Ngân	Nữ	24/08/2012	9.5	8.5	
26	Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	15/04/2012	9.5	8.5	
27	Thái Lê Ái	Nhân	Nữ	07/05/2012	9.5	8.5	
28	Nguyễn Ngọc Linh	Nhi	Nữ	17/07/2012	9.5	8.5	
29	Huỳnh Bảo	Như	Nữ	11/11/2012	9.5	8.5	
30	Phan Phụng	Phát	Nam	05/09/2012	9.5	8.5	
31	Lê Thế	Phong	Nam	20/05/2012	9.5	8.5	
32	Phạm Khải	Phong	Nam	08/08/2012	9.5	8.5	
33	Nguyễn Trần Anh	Quân	Nam	05/09/2012	9.5	8.5	
34	Lê Đình Anh	Tuấn	Nam	03/12/2012	9.5	8.5	
35	Phạm Hà Mạnh	Tuấn	Nam	19/08/2012	9.5	8.5	
36	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	12/10/2012	9.5	8.5	
37	Nguyễn Lê Bảo	Thiên	Nam	02/03/2012	9.5	8.5	
38	Nguyễn Như	Thủy	Nữ	28/08/2012	9.5	8.5	
39	Nguyễn Phương	Thủy	Nữ	24/07/2012	9.5	8.5	
40	Trần Ngọc Bảo	Trân	Nữ	24/12/2012	9.5	8.5	
41	Nguyễn Gia	Trí	Nam	13/12/2012	9.5	8.5	
42	Nguyễn Nhã	Trúc	Nữ	16/04/2012	9.5	8.5	
43	Lê Thị Tường	Vy	Nữ	02/01/2012	9.5	8.5	
44	Phan Hồng Như	Ý	Nữ	01/03/2012	9.5	8.5	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Nguyễn Ngọc Thảo	An	Nữ	31/05/2012	9.6	8.6	
2	Lê Sỹ Bảo	Anh	Nam	18/12/2012	9.6	8.6	
3	Nguyễn Kim	Anh	Nữ	23/10/2012	9.6	8.6	
4	Lê Gia	Bảo	Nam	04/05/2012	9.6	8.6	
5	Trần Thế	Bảo	Nam	07/12/2012	9.6	8.6	
6	Mai Thùy	Dương	Nữ	12/01/2012	9.6	8.6	
7	Vũ Thùy	Dương	Nữ	04/09/2012	9.6	9	Chuyển đến
8	Đỗ Hoàng Minh	Đức	Nam	27/03/2012	9.6	8.6	
9	Nguyễn Hồ Huỳnh	Giao	Nữ	11/02/2012	9.6	8.6	
10	Hồ Trí	Hải	Nam	10/06/2012	9.6	8.6	
11	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	03/05/2012	9.6	8.6	
12	Lâm Gia	Huy	Nam	29/05/2012	9.6	8.6	
13	Phạm Trương Tuấn	Hưng	Nam	19/10/2012	9.6	8.6	
14	Trần Minh	Khang	Nam	27/09/2012	9.6	8.6	
15	Lâm Hoàng Gia	Khánh	Nam	25/10/2012	9.6	8.6	
16	Lý Ngọc Minh	Khánh	Nữ	04/02/2012	9.6	8.6	
17	Nguyễn Hoàng Minh	Khôi	Nam	13/10/2012	9.6	8.6	
18	Nguyễn Nhật	Khôi	Nam	30/03/2012	9.6	8.6	
19	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	23/05/2012	9.6	8.6	
20	Nguyễn Ngọc Văn	Long	Nam	13/06/2012	9.6	8.6	
21	Thái Minh	Long	Nam	02/07/2012	9.6	8.6	
22	Phạm Hoàng	Mai	Nữ	16/02/2012	9.6	8.6	
23	Phùng Phương	Mai	Nữ	20/03/2012	9.6	8.6	
24	Đào Đức	Mạnh	Nam	30/10/2012	9.6	8.6	
25	Đỗ Dương Gia	Minh	Nam	07/10/2012	9.6	8.6	
26	Phạm Thành	Nam	Nam	05/11/2012	9.6	8.6	
27	Lê Phạm Hoàng	Ngân	Nữ	23/10/2012	9.6	8.6	
28	Lê Thị Minh	Nguyệt	Nữ	18/11/2012	9.6	8.6	
29	Nguyễn Công	Nhật	Nam	06/12/2012	9.6	8.6	
30	Nguyễn Lê Ngọc	Nhi	Nữ	17/09/2012	9.6	8.6	
31	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Như	Nữ	09/08/2012	9.6	8.6	
32	Vô Tiến	Phát	Nam	27/09/2012	9.6	8.6	
33	Lương Nam	Phong	Nam	18/07/2012	9.6	8.6	
34	Phạm Hoàng	Quân	Nam	04/04/2012	9.6	8.6	
35	Đào Thị Như	Quỳnh	Nữ	25/02/2012	9.6	8.6	
36	Nguyễn Tiến	Thành	Nam	18/07/2012	9.6	8.6	
37	Nguyễn Đào Thanh	Thư	Nữ	04/09/2012	9.6	8.6	
38	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	Nữ	26/07/2012	9.6	8.6	
39	Đỗ Ngọc	Trang	Nữ	07/05/2012	9.6	8.6	
40	Đỗ Thùy	Trang	Nữ	15/08/2011	9.6	8.6	
41	Đặng Minh	Trí	Nam	28/08/2012	9.6	8.6	
42	Nguyễn Minh	Triết	Nam	19/08/2012	9.6	8.6	
43	Huỳnh Lê	Vy	Nữ	04/10/2012	9.6	8.6	
44	Vô Ngọc Thảo	Vy	Nữ	12/06/2012	9.6	8.6	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Nguyễn Bùi Mỹ	Anh	Nữ	18/11/2012	9.7	8.7
2	Phạm Hà	Anh	Nữ	06/07/2012	9.7	8.7
3	Lê Vũ Gia	Bảo	Nam	06/07/2012	9.7	8.7
4	Nguyễn Duy Gia	Bảo	Nam	07/10/2012	9.7	8.7
5	Tạ Thị Thùy	Dương	Nữ	22/03/2012	9.7	8.7
6	Lương Thành	Đức	Nam	14/12/2012	9.7	8.7
7	Nguyễn Tài Nam	Giang	Nam	15/07/2012	9.7	8.7
8	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	21/05/2012	9.7	8.7
9	Trương Ngọc	Hà	Nữ	03/04/2012	9.7	8.7
10	Đinh Vũ Gia	Hân	Nữ	02/01/2012	9.7	8.7
11	Võ Trịnh Gia	Hân	Nữ	08/06/2012	9.7	8.7
12	Phan Khánh	Huyền	Nữ	19/11/2012	9.7	8.7
13	Lê Quốc	Hung	Nam	24/08/2012	9.7	8.7
14	Lê Xuân Khánh	Hung	Nam	20/08/2012	9.7	8.7
15	Phạm Đăng	Khoa	Nam	02/02/2012	9.7	8.7
16	Phan Anh	Khôi	Nam	23/06/2012	9.7	8.7
17	Trần Đăng	Khôi	Nam	06/01/2012	9.7	8.7
18	Nguyễn Hoàng Bảo	Linh	Nữ	03/03/2012	9.7	8.7
19	Phạm Đỗ Hoàng	Long	Nam	15/10/2012	9.7	8.7
20	Châu Đình	Lực	Nam	10/06/2012	9.7	8.7
21	Nguyễn Bình	Minh	Nam	03/03/2012	9.7	8.7
22	Nguyễn Ngọc Trà	My	Nữ	07/01/2012	9.7	8.7
23	Phan Phạm Nhã	Nguyên	Nữ	29/09/2012	9.7	8.7
24	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	26/07/2012	9.7	8.7
25	Lâm Tuyết	Nhi	Nữ	14/12/2011	9.7	8.7
26	Ngô Phùng Yến	Nhi	Nữ	27/09/2012	9.7	8.7
27	Hoàng Thị Trang	Nhung	Nữ	24/12/2012	9.7	8.7
28	Phạm Quỳnh	Như	Nữ	15/08/2012	9.7	8.7
29	Trần Đình	Phi	Nam	10/10/2012	9.7	8.7
30	Dương Vũ	Phong	Nam	05/08/2012	9.7	8.7
31	Kim Vũ Diễm	Phương	Nữ	10/08/2012	9.7	8.7
32	Tạ Lê Hoàng	Quân	Nam	19/07/2012	9.7	8.7
33	Văn Võ Song	Toàn	Nam	24/01/2012	9.7	8.7
34	Nguyễn Xuân	Thắng	Nam	15/03/2012	9.7	8.7
35	Lê Thị Anh	Thư	Nữ	20/04/2012	9.7	8.7
36	Huỳnh Ngọc	Thương	Nữ	10/12/2012	9.7	8.7
37	Ngô Bảo	Trang	Nữ	16/03/2012	9.7	8.7
38	Lữ Gia	Triều	Nam	12/06/2012	9.7	8.7
39	Vô Hải	Triều	Nam	06/09/2012	9.7	8.7
40	Lê Ngọc Thiên	Trường	Nam	16/06/2012	9.7	8.7
41	Đặng Vũ Triệu	Vy	Nữ	02/09/2012	9.7	8.7
42	Nguyễn Nhật	Vy	Nữ	07/01/2012	9.7	8.7

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Châu Lê Hoài	An	Nữ	31/01/2012	9.8	8.8
2	Lê Quỳnh	Anh	Nữ	09/01/2012	9.8	8.8
3	Nguyễn Hoàng Trâm	Anh	Nữ	27/10/2012	9.8	8.8
4	Trần Quỳnh	Anh	Nữ	19/01/2012	9.8	8.8
5	Lê Hoàng Gia	Bảo	Nam	28/02/2012	9.8	8.8
6	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	Nam	26/06/2012	9.8	8.8
7	Huỳnh Tấn	Dũng	Nam	26/01/2012	9.8	8.8
8	Đặng Trường	Giang	Nam	07/11/2012	9.8	8.8
9	Hoàng Trần Ngân	Giang	Nữ	01/12/2012	9.8	8.8
10	Huỳnh Lê Diệu	Hạnh	Nữ	07/01/2012	9.8	8.8
11	Võ Ngọc	Hân	Nữ	11/09/2012	9.8	8.8
12	Bùi Thị Bảo	Hòa	Nữ	19/11/2012	9.8	8.8
13	Trần Lê Huy	Hoàng	Nam	04/07/2012	9.8	8.8
14	Đoàn Đức	Kiên	Nam	07/05/2012	9.8	8.8
15	Nguyễn Lê Anh	Khôi	Nam	13/08/2012	9.8	8.8
16	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	Nam	17/04/2012	9.8	8.8
17	Trần Minh	Long	Nam	20/06/2012	9.8	8.8
18	Nguyễn Thị Khánh	Ly	Nữ	08/05/2012	9.8	8.8
19	Nguyễn Hà	My	Nữ	06/03/2012	9.8	8.8
20	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	28/12/2012	9.8	8.8
21	Nguyễn Dao	Nam	Nam	02/11/2011	9.8	8.8
22	Trần Thị Mỹ	Ngân	Nữ	18/09/2012	9.8	8.8
23	Nguyễn Hoàng Thảo	Nguyên	Nữ	21/10/2012	9.8	8.8
24	Bùi Phương	Nhi	Nữ	11/01/2012	9.8	8.8
25	Huỳnh	Nhi	Nữ	18/07/2012	9.8	8.8
26	Phan Thị Kiều	Oanh	Nữ	14/08/2012	9.8	8.8
27	Đỗ Xuân Minh	Phong	Nam	01/11/2012	9.8	8.8
28	Đoàn Minh	Phúc	Nam	09/07/2009	9.8	8.8
29	Trần Nguyễn Thiên	Phúc	Nam	29/11/2012	9.8	8.8
30	Đỗ Lê Minh	Quang	Nam	18/03/2012	9.8	8.8
31	Trần Nguyễn Ngọc	Quyên	Nữ	01/05/2012	9.8	8.8
32	Nguyễn Phước	Toàn	Nam	03/05/2012	9.8	8.8
33	Dương Hoàng	Thắng	Nam	13/05/2012	9.8	8.8
34	Nguyễn Thi	Thi	Nữ	25/10/2012	9.8	8.8
35	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	23/03/2012	9.8	8.8
36	Nguyễn Minh Hoài	Thương	Nữ	18/12/2012	9.8	8.8
37	Ngô An	Thy	Nữ	02/05/2012	9.8	8.8
38	Nguyễn Phạm Minh	Trang	Nữ	27/09/2012	9.8	8.8
39	Nguyễn Lê Bảo	Trân	Nữ	26/09/2012	9.8	8.8
40	Đoàn Minh	Trọng	Nam	05/04/2012	9.8	8.8
41	Nguyễn Dương Đức	Trọng	Nam	11/06/2012	9.8	8.8
42	Lê Thanh	Vân	Nữ	07/10/2012	9.8	8.8
43	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	Nữ	19/09/2012	9.8	8.8

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Phạm Bùi Bảo	An	Nam	15/10/2012	9.9	8.9	
2	Lê Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	02/10/2012	9.9	8.9	
3	Đặng Quốc	Bảo	Nam	28/02/2012	9.9	8.9	
4	Đặng Ngô Nhã	Băng	Nữ	04/09/2012	9.9	8.9	
5	Trần Thanh	Bình	Nam	07/03/2012	9.9	8.9	
6	Nguyễn Xuân	Dũng	Nam	16/11/2012	9.9	8.9	
7	Đặng Quốc	Duy	Nam	18/04/2012	9.9	8.9	
8	Lê Bảo Hương	Giang	Nữ	19/12/2012	9.9	8.9	
9	Trần Diệu	Hân	Nữ	05/07/2012	9.9	8.9	
10	Nguyễn Quang	Hiếu	Nữ	21/02/2012	9.9	8.9	
11	Trần Trung	Hiếu	Nam	18/05/2012	9.9	8.9	
12	Nguyễn Việt	Hoàng	Nam	11/04/2012	9.9	8.9	
13	Đỗ Hải	Kiệt	Nam	07/07/2012	9.9	8.9	
14	Lê Vũ	Kỳ	Nam	04/12/2012	9.9	8.9	Lên lớp
15	Phạm Ngọc Ngân	Khánh	Nữ	12/12/2012	9.9	8.9	
16	Nguyễn Nhật Mai	Khôi	Nữ	01/12/2012	9.9	8.9	
17	Nguyễn Hồ Hiền	Long	Nam	07/02/2012	9.9	8.9	
18	Phạm Quốc	Long	Nam	30/07/2012	9.9	8.9	
19	Đinh Hoàng Nhật	Minh	Nam	27/03/2012	9.9	8.9	Lên lớp
20	Phạm Hải	My	Nữ	14/07/2012	9.9	8.9	
21	Nguyễn Hoàng Minh	Nghĩa	Nam	20/10/2012	9.9	8.9	
22	Lê Thảo	Nguyên	Nữ	14/04/2012	9.9	8.9	
23	Trần Thanh Thực	Nguyên	Nữ	15/06/2012	9.9	8.9	
24	Hoàng Hoài	Nhi	Nữ	12/01/2012	9.9	8.9	
25	Phạm Hồ Uyên	Nhi	Nữ	07/12/2012	9.9	8.9	
26	Nguyễn Tiến	Phát	Nam	17/05/2012	9.9	8.9	
27	Lê Hoàng Thiên	Phúc	Nam	21/11/2012	9.9	8.9	Lên lớp
28	Trần Trọng	Phúc	Nam	25/11/2012	9.9	8.9	
29	Chê Hỷ	Phún	Nữ	13/01/2012	9.9	8.9	
30	Phạm Đình	Quang	Nam	15/01/2012	9.9	8.9	
31	Mai Thị Như	Quỳnh	Nữ	25/12/2012	9.9	8.9	
32	Nguyễn Minh	Tâm	Nam	25/04/2012	9.9	8.9	
33	Phan Huy	Tiến	Nam	21/06/2012	9.9	8.9	
34	Bùi Trí	Tín	Nam	29/09/2012	9.9	8.9	
35	Lê Ngọc Phương	Thảo	Nữ	18/09/2012	9.9	8.9	
36	Nguyễn Phương	Thùy	Nữ	18/09/2012	9.9	8.9	
37	Võ Phạm Hoài	Thư	Nữ	25/05/2012	9.9	8.9	
38	Nguyễn Thị Hoài	Trang	Nữ	12/08/2012	9.9	8.9	
39	Thái Minh	Triết	Nam	16/11/2012	9.9	8.9	
40	Nguyễn Bình Thanh	Trúc	Nữ	06/06/2012	9.9	8.9	
41	Hồ Ngọc Cẩm	Vân	Nữ	27/03/2012	9.9	8.9	
42	Phan Thị Thanh	Vân	Nữ	11/07/2012	9.9	8.9	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng	
1	Phương Trúc	An	Nữ	14/01/2012	9.10	8.10	
2	Lê Thị Nhật	Ánh	Nữ	13/09/2012	9.10	8.10	
3	Phạm Khánh	Băng	Nữ	06/08/2012	9.10	8.10	
4	Hoàng Đức	Cường	Nam	23/05/2012	9.10	8.10	
5	Đinh Đức	Duy	Nam	06/02/2012	9.10	8.10	
6	Nguyễn Đình	Đạt	Nam	28/10/2012	9.10	8.10	
7	Nguyễn Ngọc Song	Giang	Nữ	06/10/2012	9.10	8.10	
8	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	Nữ	17/12/2012	9.10	8.10	
9	Uông Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	10/09/2012	9.10	8.10	
10	Chu Hoàng	Hiếu	Nam	04/02/2012	9.10	8.10	
11	Đặng Huy	Hoàng	Nam	23/07/2012	9.10	8.10	
12	Thái Minh	Huy	Nam	10/05/2012	9.10	8.10	
13	Trần Xuân Bảo	Khôi	Nam	25/06/2012	9.10	8.10	
14	Trương Viết	Lâm	Nam	30/09/2012	9.10	8.10	
15	Phan Ngọc Đan	Lê	Nữ	08/11/2012	9.10	8.10	
16	Lưu Diệu	Long	Nam	20/02/2012	9.10	8.10	
17	Ngô Bảo	Long	Nam	08/08/2012	9.10	8.10	
18	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	03/05/2012	9.10	8.10	
19	Nguyễn Trần Gia	Mỹ	Nữ	11/07/2012	9.10	8.10	
20	Phạm Nguyễn An	Na	Nữ	25/04/2012	9.10	9	Chuyển đến
21	Dương Thị Kim	Ngân	Nữ	29/03/2012	9.10	8.10	
22	Trần Trọng	Nghĩa	Nam	04/04/2012	9.10	8.10	
23	Đinh Hồng Bảo	Ngọc	Nữ	19/07/2012	9.10	8.10	
24	Phạm Bảo	Ngọc	Nữ	08/05/2012	9.10	8.10	
25	Trần Phạm Bảo	Ngọc	Nữ	01/06/2012	9.10	8.10	
26	Phạm Thị Mỹ	Nhân	Nữ	22/10/2012	9.10	8.10	
27	Nguyễn Nhật	Phát	Nam	19/12/2012	9.10	8.10	
28	Trần Đình	Phúc	Nam	14/05/2012	9.10	8.10	
29	Hồ Minh	Quân	Nam	13/05/2012	9.10	8.10	
30	Phạm Ngọc	Quý	Nam	05/02/2012	9.10	8.10	
31	Nguyễn Thành	Tài	Nam	05/03/2012	9.10	8.10	
32	Phạm Hoàng	Tiến	Nam	22/09/2012	9.10	8.10	
33	Trần Minh	Tiến	Nam	30/06/2012	9.10	8.10	
34	Trương Quốc	Thái	Nam	14/06/2012	9.10	8.10	
35	Bùi Thu	Thảo	Nữ	31/03/2012	9.10	8.10	
36	Phạm Thanh	Thảo	Nữ	25/10/2012	9.10	8.10	
37	Trần Vũ Minh	Thư	Nữ	08/05/2012	9.10	8.10	
38	Trương Ngọc Bảo	Thy	Nữ	26/09/2012	9.10	8.10	
39	Nguyễn Thu	Trang	Nữ	19/09/2012	9.10	8.10	
40	Vương Gia Thùy	Trang	Nữ	25/09/2012	9.10	8.10	
41	Đào Minh	Trí	Nam	21/08/2012	9.10	8.10	
42	Nguyễn Trương Ngọc	Uyên	Nữ	14/01/2012	9.10	8.10	
43	Nguyễn Lê Hồng	Vân	Nữ	02/02/2012	9.10	8.10	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Phan Trần An	An	Nữ	06/10/2012	9.11	8.11
2	Tăng Nguyễn Phương	Anh	Nữ	08/04/2012	9.11	8.11
3	Trần Đại	Anh	Nam	25/06/2012	9.11	8.11
4	Nguyễn Phan Thị Ngọc	Bích	Nữ	04/03/2012	9.11	8.11
5	Nguyễn Phú	Cường	Nam	07/08/2012	9.11	8.11
6	Vương Khả	Doanh	Nữ	04/09/2012	9.11	8.11
7	Đỗ Đình	Duy	Nam	09/07/2012	9.11	8.11
8	Lê Phan Tiến	Đạt	Nam	04/10/2011	9.11	8.11
9	Lưu Thành	Đạt	Nam	15/12/2012	9.11	8.11
10	Nguyễn Minh	Đạt	Nam	30/09/2012	9.11	8.11
11	Nguyễn Vũ Lam	Giang	Nữ	02/06/2012	9.11	8.11
12	Trần Nhật	Hào	Nam	03/05/2012	9.11	8.11
13	Lê Ngọc Gia	Hân	Nữ	27/02/2012	9.11	8.11
14	Trần Mỹ	Hân	Nữ	23/11/2012	9.11	8.11
15	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	02/11/2010	9.11	8.11
16	Nguyễn Gia	Hòa	Nam	02/09/2012	9.11	8.11
17	Nguyễn Chí	Kiên	Nam	11/10/2012	9.11	8.11
18	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	07/02/2012	9.11	8.11
19	Huỳnh Bảo	Long	Nam	02/08/2012	9.11	8.11
20	Nguyễn Duy	Long	Nam	23/08/2012	9.11	8.11
21	Trần Tuệ	Mẫn	Nữ	23/10/2012	9.11	8.11
22	Đặng Gia	Minh	Nam	17/06/2012	9.11	8.11
23	Nguyễn Ngọc	Nga	Nữ	25/11/2012	9.11	8.11
24	Nguyễn Phan Kim	Ngân	Nữ	19/11/2012	9.11	8.11
25	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	Nữ	27/09/2012	9.11	8.11
26	Nguyễn Lê Như	Ngọc	Nữ	08/11/2012	9.11	8.11
27	Võ Thu	Ngọc	Nữ	25/09/2012	9.11	8.11
28	Bùi Đặng Khôi	Nguyên	Nam	20/08/2012	9.11	8.11
29	Nguyễn Minh	Phúc	Nam	30/09/2012	9.11	8.11
30	Trần Hoàng	Phúc	Nam	07/01/2012	9.11	8.11
31	Lê Quỳnh	Phương	Nữ	29/09/2012	9.11	8.11
32	Lê Bá Minh	Quân	Nam	21/01/2012	9.11	8.11
33	Đoàn Minh Trúc	Quỳnh	Nữ	11/12/2012	9.11	8.11
34	Trần Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	04/10/2012	9.11	8.11
35	Võ Ngọc	Quỳnh	Nữ	06/05/2012	9.11	8.11
36	Võ Trương Hoàng	Sang	Nam	09/03/2012	9.11	8.11
37	Hoàng Đỗ Đức	Tài	Nam	03/01/2012	9.11	8.11
38	Trần Minh	Tiến	Nam	24/12/2012	9.11	8.11
39	Nguyễn Danh	Thắng	Nam	15/09/2012	9.11	8.11
40	Nguyễn Đức	Thịnh	Nam	04/12/2012	9.11	8.11
41	Hoàng Phạm Nhã	Uyên	Nữ	07/10/2012	9.11	8.11
42	Nguyễn Xuân Thảo	Vân	Nữ	16/05/2012	9.11	8.11

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Nguyễn Thùy	An	Nữ	18/04/2012	9.12	8.12
2	Lê Công Tuấn	Anh	Nam	13/11/2012	9.12	8.12
3	Lê Văn	Anh	Nữ	08/01/2012	9.12	8.12
4	Nguyễn Thiên	Ân	Nam	09/02/2012	9.12	8.12
5	Trần Diễm	Bình	Nữ	25/04/2012	9.12	8.12
6	Lê Ngọc	Châu	Nữ	26/08/2012	9.12	8.12
7	Lương Hoàng	Duy	Nam	07/09/2012	9.12	8.12
8	Vũ Hoàng	Gia	Nam	20/10/2012	9.12	8.12
9	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	Nữ	07/10/2012	9.12	8.12
10	Đoàn Khánh	Hà	Nữ	01/02/2012	9.12	8.12
11	Nguyễn Hoàng	Hà	Nam	03/06/2012	9.12	8.12
12	Trương Trần Thế	Hào	Nam	25/10/2012	9.12	8.12
13	Hồ Gia	Hạo	Nam	27/11/2012	9.12	8.12
14	Nguyễn Lê Gia	Hân	Nữ	05/03/2012	9.12	8.12
15	Phạm Gia	Huy	Nam	13/07/2012	9.12	8.12
16	Lê Nguyễn Tuyết	Lam	Nữ	01/09/2012	9.12	8.12
17	Lê Dương Khánh	Lâm	Nam	23/10/2012	9.12	8.12
18	Đỗ Nhật	Long	Nam	10/09/2012	9.12	8.12
19	Mai Thiên	Long	Nam	26/11/2012	9.12	8.12
20	Lê Minh	Luân	Nam	21/12/2011	9.12	8.12
21	Lê Nguyễn Tuyết	Minh	Nữ	19/03/2012	9.12	8.12
22	Nguyễn Thành	Nam	Nam	17/04/2012	9.12	8.12
23	Trương Ngọc Bảo	Nam	Nam	13/06/2011	9.12	8.12
24	Nguyễn Bảo	Ngân	Nữ	14/12/2012	9.12	8.12
25	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	07/08/2012	9.12	8.12
26	Mai Khánh	Ngọc	Nữ	17/06/2012	9.12	8.12
27	Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	04/04/2012	9.12	8.12
28	Phạm Hoàng Nam	Phong	Nam	07/03/2012	9.12	8.12
29	Võ Hiếu	Phụng	Nam	09/08/2012	9.12	8.12
30	Phạm Thị Tú	Phuong	Nữ	20/05/2012	9.12	8.12
31	Lê Hoàng	Quân	Nam	26/12/2012	9.12	8.12
32	Đinh Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	14/05/2012	9.12	8.12
33	Phan Mai Như	Quỳnh	Nữ	09/11/2012	9.12	8.12
34	Nguyễn Thanh	Son	Nam	31/12/2012	9.12	8.12
35	Huỳnh Anh	Tài	Nam	15/06/2012	9.12	8.12
36	Hạ Minh	Tiến	Nam	25/09/2012	9.12	8.12
37	Nguyễn Lê Ngọc	Tuyết	Nữ	10/07/2012	9.12	8.12
38	Ngô Bảo	Thiên	Nam	02/10/2012	9.12	8.12
39	Nguyễn Huy	Thịnh	Nam	17/02/2012	9.12	8.12
40	Nguyễn Thị Phương	Trà	Nữ	11/05/2012	9.12	8.12
41	Lê Thanh	Trúc	Nữ	21/04/2012	9.12	8.12
42	Võ Phương	Trúc	Nữ	14/02/2012	9.12	8.12
43	Nguyễn Ngọc Hà	Vân	Nữ	30/01/2012	9.12	8.12

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Đỗ Khánh An	Nữ	18/11/2012	9.13	8.13	
2	Nguyễn Ngọc Bình An	Nữ	15/03/2012	9.13	8.13	
3	Nguyễn Văn Việt Anh	Nam	25/10/2012	9.13	8.13	
4	Phan Nguyễn Quốc Bảo	Nam	14/12/2011	9.13	8.13	
5	Trần Gia Bảo	Nam	03/11/2010	9.13	8.13	
6	Nguyễn Diễm Châu	Nữ	02/06/2012	9.13	8.13	
7	Nguyễn Quý Dũng	Nam	22/05/2012	9.13	8.13	
8	Nguyễn Đỗ Thùy Duyên	Nữ	20/01/2012	9.13	8.13	
9	Nguyễn Tùng Dương	Nam	18/08/2012	9.13	8.13	
10	Võ Thị Thùy Dương	Nữ	02/08/2012	9.13	8.13	
11	Nguyễn Thành Đạt	Nam	06/07/2012	9.13	8.13	
12	Vũ Kim Long Giang	Nam	25/02/2012	9.13	8.13	
13	Đặng Châu Hân	Nữ	24/01/2012	9.13	8.13	
14	Nguyễn Lê Bảo Hân	Nữ	04/06/2012	9.13	8.13	
15	Đào Thị Diệu Hiền	Nữ	03/09/2012	9.13	8.13	
16	Trần Thiện Lâm	Nam	06/05/2012	9.13	8.13	
17	Lê Phước Thanh Long	Nam	08/10/2012	9.13	8.13	
18	Nguyễn Thành Lộc	Nam	08/01/2012	9.13	8.13	
19	Trần Thiên Lộc	Nam	16/02/2012	9.13	8.13	
20	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	05/10/2012	9.13	8.13	
21	Hoàng Thanh Ngọc	Nữ	22/06/2012	9.13	8.13	
22	Lê Bích Ngọc	Nữ	16/04/2012	9.13	8.13	
23	Nguyễn Lê Minh Ngọc	Nữ	20/10/2012	9.13	8.13	
24	Phạm Lê Ánh Ngọc	Nữ	09/06/2012	9.13	8.13	
25	Lưu Thiện Nhân	Nam	15/03/2012	9.13	8.13	
26	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	30/11/2012	9.13	8.13	
27	Nguyễn Hoàng Minh Nhiên	Nam	02/07/2012	9.13	8.13	
28	Nguyễn Thị Kim Oanh	Nữ	04/11/2012	9.13	8.13	
29	Nông Thị Bích Phượng	Nữ	25/11/2012	9.13	8.13	
30	Nguyễn Lê Mạnh Quân	Nam	13/09/2012	9.13	8.13	
31	Trần Hoàng Quân	Nam	25/10/2012	9.13	8.13	
32	Lại Ngọc Quyên	Nữ	15/12/2012	9.13	8.13	
33	Nguyễn Thái Sang	Nam	17/07/2012	9.13	8.13	
34	Trần Chí Tài	Nam	27/07/2012	9.13	8.13	
35	Lê Trọng Tấn	Nam	27/10/2012	9.13	8.13	
36	Lý Nguyễn Thủy Tiên	Nữ	28/05/2012	9.13	8.13	
37	Võ Nguyễn Khả Tú	Nữ	29/03/2012	9.13	8.13	
38	Phan Ngọc Nhã Thi	Nữ	03/01/2012	9.13	8.13	
39	Lê Minh Thiện	Nam	05/03/2012	9.13	8.13	
40	Hà Thị Trâm	Nữ	10/10/2011	9.13	8.13	
41	Nguyễn Bảo Trân	Nữ	22/06/2012	9.13	8.13	
42	Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	Nữ	28/05/2012	9.13	8.13	
43	Trần Thị Thanh Trúc	Nữ	07/12/2012	9.13	8.13	
44	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Nữ	28/04/2012	9.13	8.13	

STT	Họ và Tên	Nữ	Ngày sinh	Lớp mới	Lớp cũ	Đối tượng
1	Bùi Thiên An	Nữ	08/08/2012	9.14	8.14	
2	Nguyễn Hoắc Kiến An	Nam	18/12/2012	9.14	8.14	
3	Phạm Song An	Nữ	28/03/2011	9.14	9	Chuyển đến
4	Lý Trung Bảo	Nam	06/10/2012	9.14	8.14	
5	Nguyễn Xuân Bảo	Nam	09/01/2012	9.14	8.14	
6	Ngô Ngọc Quỳnh Chi	Nữ	25/06/2012	9.14	8.14	
7	Hoàng Đình Chiến	Nam	02/04/2012	9.14	8.14	
8	Nguyễn Thiệu Dương	Nam	29/10/2012	9.14	8.14	
9	Phạm Nguyễn Khánh Đan	Nữ	21/12/2012	9.14	8.14	
10	Nguyễn Tuấn Đạt	Nam	23/12/2012	9.14	8.14	
11	Nguyễn Thái Bảo Hà	Nữ	11/09/2012	9.14	8.14	
12	Ngô Văn Long Hải	Nam	24/07/2012	9.14	8.14	
13	Hồ Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	10/08/2012	9.14	8.14	
14	Nguyễn Bảo Hân	Nữ	25/09/2012	9.14	8.14	
15	Nguyễn Bùi Hữu Linh	Nam	04/07/2012	9.14	8.14	
16	Trần Việt Linh	Nữ	03/11/2012	9.14	8.14	
17	Lê Bảo Long	Nam	07/10/2012	9.14	8.14	
18	Phạm Xuân Lộc	Nam	03/09/2012	9.14	8.14	
19	Đào Hoàng Hà My	Nữ	06/05/2012	9.14	8.14	
20	Trần Ngọc Bảo Ngân	Nữ	25/07/2012	9.14	8.14	
21	Lê Hoàng Phương Ngọc	Nữ	06/12/2012	9.14	8.14	
22	Lê Thị Thảo Ngọc	Nữ	10/02/2012	9.14	8.14	
23	Nguyễn Nhất	Nam	13/08/2012	9.14	8.14	
24	Nguyễn Hoàng Nhật	Nam	24/08/2012	9.14	8.14	
25	Lê Nguyễn Thảo Nhi	Nữ	05/10/2012	9.14	8.14	
26	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	05/03/2012	9.14	8.14	
27	Nguyễn Minh Phong	Nam	24/09/2012	9.14	8.14	
28	Đào Minh Quân	Nam	12/09/2012	9.14	8.14	
29	Huỳnh Bảo Quyên	Nữ	20/10/2012	9.14	8.14	
30	Ngô Xuân Sang	Nam	13/04/2012	9.14	8.14	
31	Huỳnh Tấn Tài	Nam	06/02/2011	9.14	8.14	
32	Dương Ngọc Tú	Nam	03/03/2012	9.14	8.14	
33	Lê Minh Thanh	Nữ	21/11/2012	9.14	8.14	
34	Hồ Lê Công Thành	Nam	23/04/2012	9.14	8.14	
35	Vương Thiên Thảo	Nữ	13/03/2012	9.14	8.14	
36	Nguyễn Hà Xuân Thăng	Nam	26/10/2012	9.14	8.14	
37	Nguyễn Minh Thư	Nữ	26/01/2012	9.14	8.14	
38	Trần Anh Thư	Nữ	25/11/2012	9.14	8.14	
39	Trần Khánh Thư	Nữ	25/11/2012	9.14	8.14	
40	Nguyễn Thị Phương Trang	Nữ	12/10/2012	9.14	8.14	
41	Nguyễn Thảo Trân	Nữ	11/08/2012	9.14	8.14	Lên lớp
42	Nguyễn Vũ Xuân Trúc	Nữ	16/10/2012	9.14	8.14	
43	Tăng Thanh Trúc	Nữ	13/07/2012	9.14	8.14	